

Số:16/KH-UBND

Âu Lâu, ngày 17 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các tiêu chí xây dựng thôn Thanh Giang đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức và nhân dân nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, góp phần hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được và những kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới những năm qua, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “*Chung sức xây dựng nông thôn mới*”.

Tạo sự thống nhất chung trong nhận thức và hành động, sự đồng thuận trong xã hội; phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động khắc phục khó khăn, tránh tư tưởng trông chờ, ỷ lại để thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu:

Tập trung chỉ đạo, nhất là công tác vận động tuyên truyền huy động mọi tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện chương trình nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ và nhân dân trong việc tổ chức thực hiện Chương trình. Triển khai đồng bộ các biện pháp, lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực thực hiện xây dựng thôn kiểu mẫu năm 2024

II. Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu đến thời điểm hiện tại.

Đạt 14/17 tiêu chí, chưa đạt 03 tiêu chí 1 (Giao thông), 4 (Cơ sở vật chất văn hóa), 12 (giáo dục), cụ thể:

1. Giao thông:

1.1. Tỷ lệ đường thôn, bản và đường liên thôn, bản được cứng hóa bảo trì hằng năm và có các hạng mục cần thiết theo quy định (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...)

- 100% được nhựa hóa hoặc bê tông hóa và có kế hoạch triển khai công tác bảo trì các tuyến đường đã đầu tư xây dựng;

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Thôn có 5,6/5,6 km = 100% đường trục, thôn, xóm đã được bê tông hóa với chiều rộng mặt đường là 3,0m. **Đạt**

- 100% có hệ thống đèn chiếu sáng:

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: thôn có 5,1km/5,6km = 91% đường giao thông nông thôn có hệ thống đường chiếu sáng =91%. **Chưa Đạt**

- Tối thiểu 60% chiều dài các tuyến đường phải được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh. Việc trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh không được trồng trên lề đường, lòng rãnh và không làm hạn chế tầm nhìn;

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: 30% đường giao thông của thôn có cây bóng mát, cây hoa không hạn chế tầm nhìn. **Chưa Đạt**

- Tối thiểu 70% có hệ thống rãnh thoát nước và cống ngang được kiên cố hóa (bê tông xi măng hoặc gạch xây);

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: 70% hệ thống các cống ngang, hệ thống thoát nước dọc đã được bê tông hóa theo quy định. **Đạt**

1.2. Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch được cứng hóa, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp

- 100% được cứng hóa, trong đó tối thiểu 70% được nhựa hóa hoặc bê tông hóa;

+ Kết quả thực hiện đến 01/01/2024: Thôn có 2200m/3000m đạt 73,3% đường ngõ xóm được bê tông hóa với chiều rộng mặt đường là 3,0m. **Đạt**

- Tối thiểu 80% có hệ thống đèn chiếu sáng: 5,1/5,6km = 91%. **Đạt**

1.3. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng và đường trục chính vào khu sản xuất được cứng hóa đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa

- Tối thiểu 60% được cứng hóa, đảm bảo chiều rộng nền đường tối thiểu 4m, mặt đường tối thiểu 3m; phần còn lại đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm

- Có hệ thống biển báo giao thông theo quy định.

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Các tuyến đường trục chính vào khu sản xuất đáp ứng yêu cầu khai thác trồng mới, chăm sóc và bảo vệ. **Đạt**

2. Thủy lợi

2.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động $\geq 90\%$; (Tỷ lệ phần trăm diện tích mặt đất gieo cấy lúa nước được tưới tiêu chủ động bằng công trình thủy lợi trên địa bàn thôn, bản/tổng diện tích mặt đất gieo cấy lúa nước trên địa bàn thôn, bản)

Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới tiêu chủ động đạt 95%. **Đạt**

2.2. Tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hằng năm (công trình thủy lợi đầu mối và hệ thống kênh từ công trình thủy lợi đầu mối đến điểm giao nhận sản phẩm dịch vụ thủy lợi được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đặt hàng cho các Công ty TNHH khai thác và bảo vệ hằng năm) đạt 100%:

Kết quả thực hiện đến 01/1/2024. công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hằng năm. **Đạt**

3. Điện:

Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định đạt 100%.

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: 62,5% (85/136) hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia an toàn. **Chưa đạt**

4. Nhà văn hóa và Khu thể thao thôn

4.1. Nhà văn hóa thôn, bản

- *Đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Thôn có 02 nhà văn hóa thôn đảm bảo chỗ ngồi cho các hộ dân. Nhà văn hóa làm trung tâm sinh hoạt của thôn đã được thôn nâng cấp sau khi sáp nhập từ nguồn đóng góp của nhân dân cũng đã đảm bảo theo quy định

- *Công trình vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn.*

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Nhà văn hóa thôn đã có nhà vệ sinh, tuy nhiên chưa tách riêng nam, nữ: **Chưa Đạt**

- *Hàng rào bằng cây xanh hoặc hàng rào khác đảm bảo mỹ quan.*

+ Kết quả thực hiện: Đến 01/01/2024 Nhà văn hóa chưa được xây dựng hàng rào bằng gạch xung quanh khuôn viên nhà Văn hóa. **Chưa Đạt**

- *Tủ sách trong nhà văn hóa có > 150 đầu sách. Chưa Đạt*

- *Hệ thống âm thanh trang thiết bị khác đảm bảo sinh hoạt văn hóa, văn nghệ.*

+ Kết quả thực hiện: Đến 01/01/2024, hệ thống âm thanh, trang thiết bị trong nhà Văn hóa đảm bảo phục vụ sinh hoạt văn hóa, văn nghệ cho nhân dân. **Đạt**

- *Khuôn viên nhà văn hóa có bồn hoa.*

+ Kết quả thực hiện: Đến 01/01/2024 chưa có bồn hoa tại khuôn viên nhà Văn hóa. **Chưa Đạt**

- *Diện tích trồng cây xanh tối thiểu > 25%.*

+ Kết quả thực hiện: Đến 01/01/2024 Diện tích trồng cây xanh tối thiểu tại khu nhà Văn hóa thôn đạt trên 10%. **Chưa Đạt**

4.2. Khu thể thao thôn

- *Đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Đạt*

- *Có lắp đặt dụng cụ thể thao phù hợp với phong trào thể thao quần chúng tại địa phương.*

+ Kết quả thực hiện đến 01/01/2021: Thôn có 01 sân bóng chuyền hơi đảm bảo tốt cho hoạt động thể thao của nhân dân. **Đạt**

- *Tỷ lệ người dân tham gia các hoạt động thể dục thể thao > 25%.*

+ Kết quả thực hiện đến 01/01/2024: Tỷ lệ thu hút người dân tham gia các hoạt động TDTT đạt trên 66%. **Đạt.**

5. Thông tin và truyền thông

5.1. Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh $\geq 60\%$.

+ Kết quả thực hiện: Đến 01/01/2024 tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh trên địa bàn thôn đạt 75%. **Đạt**

5.2. *Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng,...)*

+ Kết quả thực hiện: Đến 01/1/2024 tại nhà Văn hóa thôn đã lắp đặt mạng Wifi miễn phí. **Đạt**

6. Nhà ở dân cư

6.1. *Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố $\geq 90\%$*

- Kết quả thực hiện đến 01/01/2024: Tổng số 136/ 136 hộ có nhà ở đảm bảo 3 cứng và diện tích tối thiểu theo quy định = 100.%. **Đạt**

6.2. *Đồ đạc được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, khoa học.*

- Kết quả thực hiện đến 01/01/2024: 100% số hộ dân đã thực hiện việc sắp xếp đồ đạc gọn gàng, ngăn nắp, khoa học. **Đạt**

6.3. *Không có nhà tạm, nhà dột nát*

- Kết quả thực hiện đến 01/01/2024: Thôn không có nhà dột nát. **Đạt**

6.4. *Các công trình phụ trợ thuận tiện sinh hoạt, ngăn nắp, hợp vệ sinh*

- Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: 100% các hộ có các công trình phụ trợ thuận tiện sinh hoạt, ngăn nắp, hợp vệ sinh. **Đạt.**

7. Thu nhập

Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn (triệu đồng/người): Năm 2022: ≥ 47 triệu đồng; Năm 2023: ≥ 51 triệu đồng; Năm 2024: ≥ 55 triệu đồng; Năm 2025: ≥ 59 triệu đồng.

Kết quả thực hiện: Đến 01/1/2024, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn thôn đạt 55 triệu đồng: **Đạt**

8. Nghèo đa chiều

Tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 (theo mức quy định tại Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố).

Kết quả thực hiện: Hiện tại thôn không còn hộ nghèo. **Đạt**

9. Lao động

9.1. *Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) $\geq 75\%$.*

+ Kết quả thực hiện: Đến 01/1/2024 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 82,6%. **Đạt**

9.2. *Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) $\geq 25\%$.*

+ Kết quả thực hiện: Đến 01/1/2024 tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 65,3%. **Đạt**

10. Tổ chức sản xuất

Có sản phẩm sạch, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất vườn; có hệ thống tưới, tiêu nước; cảnh quan đẹp, vệ sinh môi trường đảm bảo.

+ Kết quả thực hiện đến ngày 01/1/2024: Trên địa bàn thôn có Tổ hợp tác Nuôi lợn, sản xuất chổi chít, tổ hợp tác trồng đào có ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất. **Đạt**

11. Văn hóa

11.1. Thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hóa 03 năm liên tục (tính thời điểm tại năm xét công nhận hoặc năm liền kề)

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: 05 năm liên tục thôn đạt thôn văn hóa. **Đạt**

11.2. Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn Gia đình văn hóa $\geq 90\%$.

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: thôn có 136/136 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa 100%. **Đạt**

12. Giáo dục

- Tỷ lệ huy động trẻ đi học mẫu giáo $\geq 95\%$:

+ Tỷ lệ trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 05/05 trẻ = 100% **Đạt**

+ Tỷ lệ trẻ 2-5 tuổi ra lớp đạt 28/31 trẻ = 90,32% **Chưa đạt**

- Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 100%

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đến trường đã đến trường 10/10 trẻ = 100%, không có trẻ em trong độ tuổi bỏ học hoặc không được đến trường. **Đạt**

- Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học (số trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học) $\geq 95\%$

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học đạt 13/14 = 92,9%. **Chưa Đạt**

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp $\geq 95\%$

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt 34/34 học sinh = 100%. **Đạt**

13. Y tế

13.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) $\geq 95\%$

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: trong thôn có 559/570 người tham gia bảo hiểm y tế theo quy định đạt 98,1%. **Đạt**

13.2. Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) $\geq 95\%$

+ Kết quả thực hiện: Đến 01/1/2024 thôn có 100% dân số được quản lý sức khỏe. **Đạt**

13.3. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử (Áp dụng khi Sở Y tế có văn bản hướng dẫn) $\geq 70\%$. **Đạt**

14. Vệ sinh môi trường

14.1. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường 100%

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Các cơ sở sản xuất, chăn nuôi trên địa bàn thực hiện tốt quy trình xử lý rác thải, nước thải đạt tiêu chuẩn và đảm bảo bền vững. **Đạt**

14.2. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định $\geq 85\%$

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2023: Thôn có 136/136 hộ tham gia thu gom rác thải = 99%, đối với chất thải rắn chưa được thu gom và xử lý theo quy định. **Đạt**

14.3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả $\geq 30\%$

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Thôn có 65% hộ gia đình thực hiện xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả. **Đạt**

14.4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn $\geq 55\%$

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Thôn có 63% hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn. **Đạt**

14.5. Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường $\geq 90\%$.

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường đạt 92%. **Đạt**

14.6. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường $\geq 80\%$

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Qua khảo sát đánh giá tại cơ sở cho thấy 100% các hộ gia đình có chuồng trại chăn nuôi đều đảm bảo đúng quy cách kỹ thuật, có sử dụng bể Biogas, có sử dụng chế phẩm sinh học trong chăn nuôi, đảm bảo vệ sinh môi trường. **Đạt.**

14.7. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn $4m^2/người$

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn đạt $3,8.m^2/người$. **Đạt**

15. Chất lượng môi trường sống

15.1. Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm đạt 100%

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm đạt 100%. **Đạt**

15.2. Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thôn.

+ Kết quả thực hiện: Đến 01/1/2024 trên địa bàn thôn không xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm. **Đạt**

15.3. Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm $\geq 90\%$

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm đạt 100%. **Đạt**

15.4. Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch $\geq 85\%$

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch đạt 100%. **Đạt**

16. An ninh, trật tự xã hội

16.1. Hoàn thành tiêu chí số 15 về An ninh, trật tự xã hội thuộc Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên.

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Trong những năm qua tình hình tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thôn ổn định; không có cá nhân hoạt động chống Đảng, chính quyền, phá hoại kinh tế, tuyên truyền đạo trái pháp luật. **Đạt**

16.2. Không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội và không phát sinh thêm người mắc các tai, tệ nạn xã hội trong năm xét công nhận

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Thôn không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội và không phát sinh thêm người mắc các tai, tệ nạn xã hội trong năm xét công nhận. **Đạt**

17. Ý thức công dân

17.1. Tỷ lệ người dân chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, quy ước, hương ước, không bị phê bình, cảnh cáo trở lên (bằng văn bản) 100%.

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: 100% Người dân luôn chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy ước của thôn... Trong thôn không có trường hợp nào bị phê bình, cảnh cáo trở lên bằng văn bản. **Đạt**

17.2. Đóng nộp các khoản đã thống nhất trong cộng đồng dân cư và các khoản khác theo quy định của pháp luật đầy đủ, đúng thời gian.

+ Kết quả thực hiện đến 01/1/2024: Nhân dân luôn tích cực tham gia các khoản đóng góp đầy đủ, đúng thời gian. **Đạt**

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về giao thông

Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt công tác bảo vệ hệ thống đường giao thông của thôn, kịp thời sửa chữa các đoạn đường hư hỏng, thường xuyên vệ sinh đường sạch sẽ.

Vận động nhân dân thường xuyên nạo vét rãnh thoát nước dọc và tiếp tục xây dựng các tuyến đường ngõ xóm.

Tổ chức trồng cây xanh, bóng mát cùng đợt phát động Tết Trồng cây 2024, đồng thời vận động nhân dân trồng hoa dọc tuyến đường chính của thôn.

2. Về Thủy lợi:

Tuyên truyền vận động nhân dân bảo vệ tốt các hồ đập chứa nước, không gây mất an toàn hoặc lấn chiếm lòng hồ, gây ảnh hưởng đến nguồn nước tưới tiêu. Có phương án bảo vệ nguồn nước đảm bảo.

3. Về Điện

Tuyên truyền các hộ dân trong thôn sử dụng các nguồn điện tiết kiệm, an toàn; vận động nhân dân lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng trên các trục đường thôn, xóm còn lại.

4. Về Nhà văn hóa và Khu thể thao thôn

Thực hiện Quyết định phê duyệt kinh tế kỹ thuật của thành phố về việc xây dựng Nhà văn hóa thôn Thanh Giang đảm bảo quy chuẩn Nhà văn hóa kiểu mẫu, tiếp tục triển khai chỉnh trang khuôn viên nhà văn hóa gồm trồng cây xanh, bồn hoa, cây cảnh; vận động nhân dân xã hội hóa mua sắm thêm các trang thiết bị của thôn, xây dựng tủ sách đảm bảo 150 đầu sách trở lên.

5. Về Thông tin và truyền thông

Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn, khuyến khích người dân sử dụng điện thoại thông minh để tra cứu thông tin trên internet, và thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt.

Vận động các hộ gia đình trong thôn thực hiện thanh toán tiền điện qua hình thức không dùng tiền mặt.

Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống loa truyền thanh, đảm bảo hoạt động tốt, phục vụ cho công tác thông tin tuyên truyền.

6. Về Nhà ở dân cư

Trên cơ sở rà soát, chi bộ, thôn, ban công tác mặt trận, các chi hội đoàn thể có kế hoạch giúp đỡ các hộ tập trung phát triển kinh tế, cải tạo nhà ở.

Chi bộ chỉ đạo Ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thường xuyên vệ sinh, sắp xếp nhà ở gọn gàng, sạch sẽ.

7. Về Thu nhập

Vận động nhân dân tích cực tham gia các ngành nghề dịch vụ, tiêu thụ công nghiệp, tăng tỷ lệ lao động trong các ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ trong và ngoài địa bàn xã.

Áp dụng các ứng dụng công nghệ nâng cao tỷ lệ giao dịch, mua bán.

8. Về Nghèo đa chiều

Làm tốt công tác an sinh xã hội, quan tâm giúp đỡ các hộ mới thoát nghèo đảm bảo duy trì cuộc sống và không để tái nghèo.

9. Về Lao động

Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin tuyên truyền, đặc biệt truyền thông trong lĩnh vực nghề nghiệp, khuyến khích cá nhân trong độ tuổi tham gia các chương trình đào tạo nghề (bao gồm đào tạo từ xa) có cấp chứng chỉ nghề nhằm nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ. Xây dựng các mô hình giới thiệu việc làm cho nhân dân vào các nhà máy, công ty trên địa bàn.

10. Về Tổ chức sản xuất

Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hợp tác nghề nghiệp được thành lập do các tổ chức chính trị-xã hội quản lý. Phối hợp hướng dẫn đảm bảo sản phẩm sạch, an toàn cung ứng cho thị trường

11. Về Văn hóa

Duy trì tiêu chí thôn văn hóa, làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật; nâng cao tỷ lệ gia đình văn hóa trên địa bàn, phấn đấu 100% tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa

12. Về giáo dục

Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các gia đình có con, em trong độ tuổi đưa trẻ đến trường; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đẩy mạnh phong trào khuyến học, vận động xã hội hóa nhằm phát triển quỹ khuyến học của thôn; Hàng năm tổ chức khen thưởng, động viên những học sinh có thành tích xuất sắc, thi vào các trường chuyên nghiệp....

13. Về Y tế

Tiếp tục nâng cao chất lượng phòng chống dịch bệnh tại cơ sở thôn; vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế; quản lý chặt chẽ các đối tượng mắc bệnh xã hội trên địa bàn.

14. Về Vệ sinh môi trường

Tập trung tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân trong công tác đảm bảo vệ sinh môi trường; tiếp tục vận động nhân dân tham gia thu gom rác thải, trồng hoa, cây cảnh trên các tuyến đường; xây dựng hệ thống rãnh tiêu thoát nước; thành lập đội tuyên truyền về bảo vệ môi trường; thực hiện nghiêm việc phân loại rác thải tại nguồn.

15. Về Chất lượng môi trường sống

Duy trì chăn nuôi hộ hiện có nhưng theo hình thức công nghiệp và ứng dụng công nghệ cao, đồng thời hàng năm vận động nhân dân triển khai thực hiện tốt các dự án chăn nuôi mới bằng nguồn hỗ trợ của tỉnh và thành phố với quy mô, số lượng phù hợp với nhu cầu của thị trường. Trong quá trình triển khai thực hiện đặc biệt quan tâm đến việc xử lý ô nhiễm môi trường, cụ thể là khuyến khích các hộ sử dụng các biện pháp được đánh giá có nhiều ưu điểm như sử dụng công nghệ khí sinh học biogas và đệm lót sinh học.

Tích cực áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa các giống cây trồng chất lượng cao, có giá trị kinh tế lớn nâng cao mức thu nhập của hộ dân vào sản xuất. Nâng cao mức thu nhập của hộ dân trên cùng một đơn vị diện tích.

Có sản phẩm sạch, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất; vườn có hệ thống tưới, tiêu nước; cảnh quan đẹp, vệ sinh môi trường đảm bảo.

16. Về An ninh, trật tự xã hội

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ của thôn có bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức lối sống trong sạch lành mạnh, có năng lực công tác. Xây dựng đội ngũ đảng viên, tập trung vào rèn luyện phẩm chất đạo đức lối sống, phát huy tính tiên phong gương mẫu. Nâng cao chất lượng chi bộ, đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng chất lượng, hiệu quả góp phần hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ hàng năm đề ra. Thường xuyên kiện toàn củng cố công tác cán bộ của các chi hội đoàn thể. Thực hiện tốt công tác hòa giải tại cơ sở, giữ vững tinh thần đoàn kết trong thôn.

17. Về Ý thức công dân

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy ước thôn văn hóa...Nâng cao ý thức của Người dân trong chấp hành pháp luật. Tích cực vận động nhân dân đóng góp các khoản theo quy định, đặc biệt là đóng góp xây dựng thôn nông thôn mới nâng cao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Địa chính -Xây dựng:

Trên cơ sở các quy định của Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải, Sở giao thông vận tải tỉnh Yên Bái, ngành điện lực...hướng dẫn thôn thực hiện các tiêu chí: tiêu chí 01 (Giao thông), tiêu chí 03 (Điện), tiêu chí 06: (Nhà ở dân cư),

Thời gian hoàn thành các tiêu chí xong trước 31/8/2024 (có tài liệu minh chứng kèm theo).

2. Công chức Địa chính -Nông nghiệp:

Trên cơ sở Quy định, Hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, hướng dẫn thôn thực hiện các tiêu chí: tiêu chí 02 (Thủy lợi), tiêu chí 10 (Tổ chức sản xuất), tiêu chí 14 (Vệ sinh môi trường), tiêu chí số 15 (Chất lượng môi trường sống).

Thời gian hoàn thành các tiêu chí xong trước 31/8/2024 (có tài liệu minh chứng kèm theo).

3. Công chức Kế toán:

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thanh quyết toán nguồn kinh phí Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2023 đã phân bổ, đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành.

Hướng dẫn thôn thực hiện tiêu chí 17.2 (Đóng nộp các khoản đã thống nhất trong cộng đồng dân cư và các khoản khác theo quy định của pháp luật đầy đủ, đúng thời gian).

Thời gian hoàn thành các tiêu chí xong trước 31/8/2024 (có tài liệu minh chứng kèm theo).

4. Trưởng Công an xã:

Chỉ đạo lực lượng công an các xã tập trung quản lý tốt về tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thôn Thanh Giang. Nắm chắc tình hình tư tưởng nhân dân, giải quyết kịp thời những mâu thuẫn nảy sinh từ cơ sở, không để xảy ra khiếu kiện đông người trái pháp luật, không để xảy ra trường hợp công dân thường trú ở xã phạm tội; kiểm chế, kéo giảm tệ nạn xã hội.

Hướng dẫn thôn thực hiện tiêu chí 16 (An ninh trật tự xã hội).

Thời gian hoàn thành các tiêu chí xong trước 31/8/2024 (có tài liệu minh chứng kèm theo).

5. Công chức Văn phòng - Thống kê:

Chịu trách nhiệm về tiêu chí 07 (Thu nhập) trong bộ tiêu chí xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu; Phối hợp với Chi cục thống kê thành phố thu thập, cung cấp hồ sơ, tài liệu minh chứng về tiêu chí thu nhập.

Thời gian hoàn thành các tiêu chí xong trước 31/8/2024 (có tài liệu minh chứng kèm theo).

6. Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học & Trung học cơ sở Âu Lâu:

Hướng dẫn thôn thực hiện tiêu chí 12 (Giáo dục), phối hợp với Ban phát triển thôn rà soát, chuẩn bị các tài liệu minh chứng có liên quan.

Thời gian hoàn thành các tiêu chí xong trước 31/8/2024 (có tài liệu minh chứng kèm theo).

7. Trưởng Trạm y tế:

Hướng dẫn thôn thực hiện tiêu chí 13 (Y tế), Chỉ đạo cán bộ, nhân viên y tế phối hợp, cung cấp các tài liệu có liên quan để minh chứng việc thực hiện các chỉ tiêu thuộc tiêu chí.

Thời gian hoàn thành các tiêu chí xong trước 31/8/2024 (có tài liệu minh chứng kèm theo).

8. Công chức văn hóa - xã hội:

Trên cơ sở Hướng dẫn của Phòng Văn hóa - thông tin, Phòng Lao động & Thương binh và xã hội thành phố, hướng dẫn thôn thực hiện tiêu chí 04: (Nhà văn hóa và Khu thể thao thôn); tiêu chí 05 (Thông tin và truyền thông), tiêu chí 08 (Nghèo đa chiều), tiêu chí 09 (Lao động), tiêu chí 11 (Văn hóa).

Thời gian hoàn thành các tiêu chí xong trước 31/8/2023 (có tài liệu minh chứng kèm theo).

9. Công chức Tư pháp:

Hướng dẫn thôn thực hiện tiêu chí tiêu chí 17 (Ý thức công dân).

10. Đề nghị các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể đối với 17 tiêu chí trong xây dựng thôn nông thôn kiểu mẫu tại thôn Thanh Giang. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân, gắn với cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch” trong việc xây dựng thôn đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

Hướng dẫn nhân dân thực hiện các tiêu chí và hoàn thiện hồ sơ minh chứng các tiêu chí: Tiêu chí 14- Vệ sinh môi trường, tiêu chí 15 –Chất lượng môi trường sống (tập trung vào công tác vệ sinh đường làng ngõ xóm, đảm bảo môi trường sáng - xanh- sạch - đẹp; tiếp tục vận động nhân dân tham gia thu gom rác thải, trồng hoa, cây cảnh trên các tuyến đường), tiêu chí 17 –Ý thức công dân.

11. Bí thư chi bộ, Trưởng thôn Thanh Giang:

Tích cực tuyên truyền, vận động cán bộ đảng viên và nâng cao ý thức của người dân trong việc xây dựng thôn đạt nông thôn mới kiểu mẫu. Xây dựng kế hoạch, lộ trình hoàn thiện từng tiêu chí theo giai đoạn.

Chỉ đạo các chi hội đoàn thể tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên và nhân dân về xây dựng thôn đạt nông thôn mới kiểu mẫu (gồm 17 tiêu chí nêu trên) trong năm 2024. Vận động nhân dân phát huy nội lực, xã hội hóa hoàn thiện các hạng mục, công trình trong năm 2024.

Vận động nhân dân vận chuyển rác thải sinh hoạt về đúng nơi quy định đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trong thôn.

Tổ chức ra quân cắt tỉa, chăm sóc các tuyến đường hoa và cây xanh bóng mát đã trồng, thường xuyên phát dọn các tuyến đường trong thôn.

**** Đề nghị các Tổ chỉ đạo thôn Thanh Giang xây dựng nông thôn kiểu mẫu, hướng dẫn thôn xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết thực hiện 17 tiêu chí, trực tiếp chỉ đạo, giúp đỡ để thôn hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.***

Trên đây là kế hoạch triển khai xây dựng Thôn Thanh Giang đạt Thôn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - HĐND - UBND xã;
- Chi bộ thôn;
- Ban CTMT, các chi hội đoàn thể;
- Lưu./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Huy